TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16-4-2018
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Võ Văn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngần – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1127/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXX-ST ngày 26 tháng 02 năm 2018; Thông báo mở lại phiên tòa số 20/TB-TA ngày 29-3-2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng – sinh năm 1995; địa chỉ số 710/17A đường M, phường L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Thanh C – sinh năm 1993; địa chỉ số 34/14 đường M, phường L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 18 tháng 10 năm 2017 và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị Nguyễn Thị Ng và anh Võ Thanh C sống chung từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới chị Ng về làm dâu bên chồng sống tại nhà chồng số 34/14 đường M, phường L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do anh C không

chịu đi làm dẫn đến kinh tế vợ chồng khó khăn, chị Ng lựa lời góp ý động viên anh C đi làm nhưng anh C không nghe. Anh C có tính ham chơi nên không quan tâm đến gia đình, vợ con. Từ cuối năm 2017 chị Ng đã bỏ ra ngoài thuê nhà sống riêng .

Tại phiên tòa, chị Ng xác nhận không còn tình cảm vợ chồng đối với anh C, yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung Võ Hoàng Bảo Khánh, sinh ngày 04-6-2015. Chị Ng yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi Toà án thụ lý vụ án, đã nhiều lần triệu tập anh C đến Toà giải quyết ly hôn nhưng anh C vắng mặt không có lý do nên không xác định rõ yêu cầu.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: quá trình thụ lý, thu thập chứng cứ Thẩm phán và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật . Bị đơn không tuân theo quy định của pháp luật.

Tại phiên xét xử, Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu ly hôn anh Võ Thanh C nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh C hiện cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Võ Thanh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Võ Thanh C tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp ngày 11-3-2015 nên hôn nhân giữa chị Ng và anh C là hôn nhân hợp pháp. Theo chị Ng, cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh C không chịu đi làm, có tính thích đi chơi nên không quan tâm đến gia đình, vợ con. Tại phiên tòa, chị Ng xác nhận không còn tình cảm vợ chồng đối với anh C nên yêu cầu được ly hôn.

Qua thu thập chứng cứ thể hiện, chị Ng và anh C sau khi kết hôn về sống cùng gia đình chồng tại nhà số 34/14 đường M, phường L, thành phố Vũng Tàu. Cuộc sống chung của hai người không có hạnh phúc nên gia đình khuyên vợ chồng thuê nhà sống riêng. Quá trình sống tại nhà trọ cũng được vài tháng thì chị Ng

chuyển ra ngoài sống riêng. Đến tháng 8/2017 thì anh C chuyển về sống cùng gia đình, hai vợ chồng sống ly thân đến nay. Về phía anh C, Tòa án nhiều lần triệu tập lên lấy lời khai và hòa giải nhưng anh C lại vắng mặt cũng không có ý kiến phản hồi, chứng tỏ anh C không muốn duy trì cuộc sống chung với chị Ng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì "vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau". Xét thấy, hôn nhân của chị Ng và anh C lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 2 Điều 19, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng.

[3] Về con chung: có 01 con Võ Hoàng Bảo Khánh, sinh ngày 04-6-2015. Tại phiên tòa, chị Ng xác nhận hiện tại chị là người nuôi con nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung.

Xét yêu cầu nuôi con thì thấy, bé Bảo Khánh đến thời điểm xét xử dưới 36 tháng tuổi. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Ng là hợp pháp. Chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng đối với anh C.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Võ Thanh C.

- Về con chung: giao con Võ Hoàng Bảo Khánh, sinh ngày 04-6-2015 cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chị Ng không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ng nộp 300.000 đồng nhưng được trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009145 ngày 08-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Chị Ng đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét

xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT ;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thị Thanh Trúc